TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **352**/2020/HSST
Ngày: 15/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Minh Nhựt
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Chi
Ông Trần Văn Chánh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thành Đạt là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Duy Sỹ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 7 năm 2020, tại Hội trường 07, trụ sở Toà án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 275/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 357/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

- **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1988

Nơi cư trú: 31/4, khu phố 7, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960; bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 04 chị em; có vợ là Trần Thị Thu Th, sinh năm 1990 (đã ly hôn năm 2019) và có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án: không

Tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/02/2020 đến ngày 28/02/2020 thì thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Chị Hoàng Thị Th, sinh năm 1992 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 155/94, Khu phố 3, phường Hố Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T cùng với Thịnh và Trung (chưa rõ họ tên, địa chỉ) cùng rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Khoảng 00 giờ ngày 18/02/2020, cả 03 đối tượng điều khiển xe mô tô đi đến nhà của chị Hoàng Thị Th, thì Trung đứng ngoài cảnh giới

còn T và Thịnh đi vào trong kho vật liệu xây dựng của chị Th và lén lút chiếm đoạt một chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu Suzuki biển số 60C-481.93 và chạy về cất giấu tại vườn tràm ở xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cữu, tỉnh Đồng Nai. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, T biết hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nên đã đến nhà chị Th, lấy số điện thoại của chị Th ghi ở biển hiệu vật liệu xây dựng và gọi báo cho chị Th biết, đồng thời T lên Công an phường Hố Nai đầu thú. Quá trình điều tra, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng của vụ án:

- 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Suzuki biển số 60C-481.93, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu hồi và trả lại cho chị Hoàng Thị Th.

- 01 chiếc xe mô tô không rõ biển số do Thịnh và Trung điều khiển, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa chưa làm việc được với hai đối tượng trên nên chưa thu hồi được.

- 01 chiếc điện thoại T dùng làm phương tiện phạm tội, T đã làm mất nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không thu hồi được.

- 01 ổ đĩa ghi lại hình ảnh các đối tượng thực hiện hành vi phạm tội, kèm lưu hồ sơ.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 57/TCKH-HĐĐG ngày 19/02/2020, đối với 01 một chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu Suzuki biển số 60C-481.93, số máy F10AID714042, số khung A21TAV105193 có giá trị là 99.600.000 đồng (chín mươi chín triệu sáu trăm nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: chị Hoàng Thị Th đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 266/CT-VKS-HS ngày 07/5/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 02 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 02, Điều 173; điểm s khoản 01, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo T từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T thừa nhận vào khoảng 00h ngày 18/02/2020, T cùng các đối tượng tên Thịnh và Trung (chưa rõ lai lịch) đã điều khiển xe mô tô đến nhà chị Hoàng Thị Th và đã cùng các đối tượng trên lén lút chiếm đoạt 01 một chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu Suzuki biển số 60C-481.93 có giá trị là 99.600.000 đồng (chín mươi chín triệu sáu trăm nghìn đồng), đem cất giấu.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T cùng các đối tượng tên Thịnh và Trung đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tài sản mà bị cáo cùng các đối tượng

đã chiếm đoạt có giá trị 99.600.000 đồng, đối chiếu quy định của pháp luật thì tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 02 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người đúng tội. Bị cáo là người trưởng thành, đủ năng lực nhận thức nhưng vì muốn kiếm tiền một cách nhanh chóng, không dựa vào sức lao động mà đi trộm cắp tài sản của người khác. Quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu của người khác do vậy phải chịu trách nhiệm trước pháp luật bằng một hình phạt tương ứng với mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được xem xét được hưởng là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo ra đầu thú, người bị hại chị Hoàng Thị Th có đơn không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, những tình tiết này Hội đồng xét xử xem xét là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác cho bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2]. Về xử lý vật chứng:

- Vật chứng 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Suzuki biển số 60C-481.93, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu hồi và trả lại cho chị Hoàng Thị Th (chủ sở hữu hợp pháp) là đúng quy định pháp luật.

- Vật chứng là 01 ổ đĩa ghi lại hình ảnh các đối tượng thực hiện hành vi phạm tội, kèm lưu hồ sơ được tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ làm chứng cứ trong vụ án.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Hoàng Thị Th đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xét.

[4]. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo xác định không bị ép cung hay dùng nhục hình, lời khai của bị cáo là chính xác và hoàn toàn tự nguyện. Đối chiếu các quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là đúng quy định của pháp luật.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

[6]. Đối với các đối tượng tên Thịnh và Trung (chưa rõ lai lịch) và xe mô tô không rõ biển số, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tách ra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều 135, 136, 288, 289, 292, 298, 299 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Áp dụng điểm c khoản 02 Điều 173; điểm s khoản 01, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh T** phạm tội "**Trộm cắp tài sản**".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T **03 (ba) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án và được tính trừ thời gian tạm giữ tính từ ngày 19/02/2020 đến ngày 28/02/2020

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm hình sự xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- VKSND Tp. Biên Hòa;
- Công an Tp. Biên Hòa;
- Chi cục THADS Tp. Biên Hòa;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Minh Nhựt